

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/DS-ST
Ngày: 19/9/2018
V/v: tranh chấp đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Ánh Bình

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng
2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Mỹ Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
không tham gia

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018, về tranh chấp đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1976. Địa chỉ: số 212, Nguyễn Văn Lâu, khóm 5, phường 8, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

2. Bị đơn: ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1968. Nơi đăng ký HKTT: số 1756, ấp Thuận Tiến C, xã Thuận A, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh L. Nơi ở hiện nay: ấp An Th, xã An B, huyện Long H, tỉnh Vĩnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 7 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị anh Đ trình bày:

Vào ngày 19/02/2006 bà có cho ông Đỗ Thanh H vay số tiền 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng), ông Hải có viết biên nhận và hẹn đến tháng 6/2006 sẽ trả, lãi

suất thoải thuận 5%/tháng nhưng ông H không trả lãi tháng nào. Khi nhận tiền ông H có đưa cho bà một bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 833755 do ủy ban nhân dân huyện Long H cấp cho bà Lý Thanh Th (mẹ ông H ngày 11/3/2003 và một giấy chứng tử của bà Th để làm tin. Đến ngày hẹn trả nợ ông H rời đi khỏi nơi cư trú, hai năm sau bà tìm gặp được ông H và yêu cầu trả nợ nhưng ông H không hợp tác, cố tình không trả nợ và sau đó thì không liên lạc được với ông H. Thời gian gần đây mới tìm được ông H đang sinh sống tại ấp An Th, xã An B, huyện Long H nên khởi kiện yêu cầu ông Hải trả tiền vốn 28.000.000đ và tiền lãi 30.450.000đ.

Đến ngày 05/9/2018 bà Đ rút lại yêu cầu phần tiền lãi, chỉ yêu cầu ông H trả vốn 28.000.000đ và phải trả một lần. Sau khi ông H trả xong nợ bà sẽ trả lại cho ông H bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 833755 do ủy ban nhân dân huyện Long H cấp cho bà Lý Thanh Th và một giấy chứng tử của bà Th.

Tại phiên hòa giải ngày 05/9/2018 ông Đỗ Thanh H trình bày:

Ngày tháng không nhớ năm 2005 ông có vay của bà Nguyễn Thị Anh Đ tiền vốn 15.000.000đ, lãi suất 5%/tháng/triệu, hẹn đến tháng 5/2006 sẽ trả đủ. Ông có cầm cho bà Đ một bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bà Lý Thanh Th đứng tên và một giấy chứng tử của bà Th. Sau khi vay tiền ông có đóng được một hai lần tiền lãi nhưng không nhớ đóng được bao nhiêu tiền và đóng thời gian nào. Sau đó ông không có khả năng đóng lãi nên bà Đ gặp ông tính tiền lãi là 13.000.000đ, ông có viết biên nhận mượn của bà Đ tổng cộng 28.000.000đ vào ngày 19/02/2006, nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh số tiền lãi 13.000.000đ mà bà Đ cộng vào vốn.

Nay ông đồng ý trả cho bà Đ số tiền 28.000.000đ, nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ và yêu cầu bà Đ phải trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 833755 do ủy ban nhân dân huyện Long H cấp cho bà Lý Thanh Th và một giấy chứng tử của bà Th.

Do nguyên đơn, bị đơn tranh chấp về thời hạn trả nợ nên hòa giải không thành.

Tại phiên tòa: nguyên đơn, bị đơn không cung cấp chứng cứ gì mới.

Nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông H trả tiền lãi là 30.450.000đ, chỉ yêu cầu trả tiền vốn 28.000.000đ và yêu cầu trả một lần.

Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 28.000.000đ, nhưng xin trả mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ và yêu cầu nguyên đơn trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 833755 do ủy ban nhân dân huyện Long H cấp cho bà Lý Thanh Th và một giấy chứng tử của bà Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Bà Nguyễn Thị Anh Đ khởi kiện ông Đỗ Thanh H, đang sinh sống tại ấp An Th, xã An B, huyện Long H, tỉnh Vĩnh L trả tiền vay vào năm 2006 còn nợ là 28.000.000đ, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật tranh chấp là đòi lại tài sản theo quy định tại Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Về nội dung:

[1] Bà Nguyễn Thị Anh Đ yêu cầu ông Đỗ Thanh H trả tiền vay 28.000.000đ vào ngày 19/02/2006, ông H thừa nhận và đồng ý trả cho bà Đ số tiền 28.000.000đ, hai bên thống nhất được số tiền nợ nên không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự và yêu cầu của bà Đ là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu của bà Đ đòi ông H trả một lần và ông H xin trả mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ: xét thấy yêu cầu của nguyên đơn và bị đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án mà thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án. Vì vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

[3] Tại phiên tòa bà Đ rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, rút lại yêu cầu ông H phải trả tiền lãi là 30.450.000đ, xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ là tự nguyện. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu của bà Đ về phần tiền lãi.

[4] Sau khi ông H trả xong số tiền 28.000.000đ cho bà Đ, buộc bà Đ trả lại cho ông H bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W833755 do ủy ban nhân dân huyện Long H cấp cho bà Lý Thanh Th vào ngày 11/3/2003 và một giấy chứng tử của bà Th.

[5] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc ông Đỗ Thanh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 5% đối với số tiền phải trả cho bà Đ là 28.000.000đ x 5% = 1.400.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh Đ;

2. Buộc ông Đỗ Thanh H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Anh Đ số tiền 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ về phần tiền lãi.

Buộc bà Đ trả lại cho ông Hải bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W833755 do ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp cho bà Lý Thanh Th vào ngày 11/3/2003 và một giấy chứng tử của bà Th sau khi ông Hải trả xong nợ cho bà Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: buộc ông Đỗ Thanh H phải nộp 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Anh Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.462.000đ (một triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001704 ngày 27/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long H, tỉnh Vĩnh L.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDT Vĩnh Long;
- VKSND cùng cấp;
- CC THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ánh Bình